

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 92/2018/HS-ST

Ngày: 25-09-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Xuân Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Trọng Thế.
2. Bà Nguyễn Thị Hà

- Thư ký phiên toà: Bà Dương Thị Hiền – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Yên Thành .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Lại Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 09 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 90/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 08 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 09 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Duy C, sinh ngày 19 tháng 08 năm 1985 tại xóm 5, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm N, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy T (đã chết) và bà Phan Thị Th; Vợ con: chưa có; tiền án: không; tiền sự : không; nhân thân: ngày 23 tháng 05 năm 2002 Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 05 năm tù về tội “Hiếp dân trẻ em”. Bị tạm giữ ngày 08/06/2018; tạm giam ngày 14/06/2018. (có mặt).

2. Ngô Tuấn N, sinh ngày 27 tháng 07 năm 1990 tại xóm H, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm H, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Xuân M và bà Trần Thị T; vợ con: chưa có; tiền án: không; tiền sự : không; nhân thân: ngày 25 tháng 07 năm 2007 Tòa án nhân dân huyện Yên Thành xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội “ Cường đoạt tài sản”. Bị tạm giữ ngày 08/06/2018; tạm giam ngày 14/06/2018. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11h 30 phút ngày 08 tháng 06 năm 2018 tổ công tác công an huyện Yên Thành đang làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực xóm 1 thị trấn Yên Thành thì phát hiện thấy 1 nam thanh niên đang đứng bên đường có nhiều biểu hiện nghi vấn, tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính thì phát hiện trong lòng bàn tay phải của đối tượng nam thanh niên đang cầm một gói nhỏ bên ngoài được bọc bởi bao thuốc lá màu vàng, bên trong chứa 33 viên nén hình tròn màu đỏ (nghi là ma túy tổng hợp) có khối lượng 3,405 gam. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản quá tang, thu giữ của đối tượng 33 viên nén hình tròn màu đỏ, 1 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57 màu trắng, ốp lưng màu vàng đã qua sử dụng và đưa đối tượng về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra đối tượng khai nhận là Ngô Tuấn N, sinh năm 1990 trú tại xóm H, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Số viên nén hình tròn màu đỏ (33viên) bị Công an thu giữ là hồng phiến (ma túy tổng hợp) do Nguyễn Duy C, sinh năm 1985 trú tại xóm N, xã V, huyện Y nhờ N đi giao cho một người đàn ông chưa rõ tên tuổi, địa chỉ nhưng chưa kịp giao thì bị Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ số hồng phiến nói trên. Theo lời khai của Ngô Tuấn N, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Duy C nhưng không thu giữ được gì. Đến khoảng 15 giờ ngày 08 tháng 06 năm 2018 do nhận thấy hành vi nhờ Ngô Tuấn N đi giao ma túy cho mình là vi phạm pháp luật nên Nguyễn Duy C đã làm đơn xin đầu thú và giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành 01 chiếc điện thoại di động OPPO 1201 màu trắng, đã qua sử dụng

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Duy C khai nhận vào ngày 07 tháng 06 năm 2018, Nguyễn Duy C đi từ nước Lào về bằng xe ô tô khách. Khi xuống xe làm thủ tục hải quan qua cửa khẩu Nậm Cắn, huyện Kỳ Sơn thì C gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Người này tự giới thiệu quê ở xã Công Thành, huyện Yên Thành. Sau một lúc trò chuyện với nhau thì người đàn ông này hỏi C “Có lấy thuốc chó không, Anh cho” nghĩa là hỏi C có lấy hồng phiến không người đó cho, thì C lại hỏi “tại sao lại cho Tôi” thì người đàn ông đó trả lời “Anh phải quay trở lại nước Lào chứ không về nữa, nếu Chú không lấy thì Anh cũng vất đi”. Khi nghe người đàn ông đó nói vậy, C đồng ý thì người đàn ông đó đưa cho C một gói nhỏ màu trắng và nói với C bên trong đó có khoảng 30 viên. Nguyễn Duy C cầm gói ma túy cất giấu trong người rồi bắt xe khách về huyện Y. Khoảng 15 giờ cùng ngày, C xuống xe ở ngã ba C rồi gọi điện cho anh Ngô Tuấn N, nhờ N chở C về nhà trọ Th ở xóm T, xã H để nghỉ.

Đến 07 giờ 00 phút, ngày 08 tháng 06 năm 2018, Nguyễn Duy C gọi điện rủ Ngô Tuấn N đi ăn sáng. Ăn sáng xong cả hai về phòng trọ của C để nghỉ. Tại phòng trọ Nguyễn Duy C gọi điện cho anh Nguyễn Đức Th ở xã V đến nhà nghỉ Th để lấy cây hoa phong lan. Trong lúc chờ anh Th đến lấy cây hoa lan thì có một người đàn ông sử dụng số điện thoại 0866752833 gọi đến số điện thoại 01692847593 của Nguyễn Duy C và hỏi “Anh có hàng không” thì C hỏi lại “Anh lấy hàng gì”, người đàn ông đó nói tiếp “Anh có đá không”, C hiểu người đàn ông hỏi có ma túy đá không thì Nguyễn Duy C trả lời “Anh không có đá” và hỏi lại người đó “Chú có lấy thuốc chó không” nghĩa là người đàn ông đó có mua hồng phiến không thì người đàn ông đó đồng ý. Quá trình trao đổi, thỏa thuận thì Nguyễn Duy C thống nhất bán cho người đàn ông với giá 65.000 đồng/ viên hồng phiến.

Sau khi nói chuyện điện thoại với người đàn ông đó xong thì C nói với Ngô Tuấn N có người hỏi hồng phiến và C nhờ N cầm gói hồng phiến đi giao cho người đàn ông đó để lấy tiền thì Ngô Tuấn N đồng ý. Một lúc sau thì Nguyễn Đức Th cũng đến phòng trọ của Nguyễn Duy C, trong khi chờ mua hoa phong lan của C thì Th vào giường nằm xem điện thoại của mình còn Nguyễn Duy C lấy gói hồng phiến mà mình cất giấu dưới đệm giường rồi mở ra xem thấy trong đó có gói nhỏ đó chứa các viên nén hình tròn màu đỏ. C xác định các viên nén hình tròn màu đỏ đó là hồng phiến nên đã bỏ tất cả vào vỏ bao thuốc lá màu vàng rồi đưa cho Ngô Tuấn N, đồng thời C đưa thêm cho N một chiếc điện thoại nhãn hiệu OPOP A57 màu trắng, lưng ốp màu vàng có gắn sim số 01692847593 của C rồi nói với N “Chú cầm đi giao mà lấy tiền, cầm điện thoại Anh liên lạc với người vừa gọi điện đến mà giao hàng”. N cầm gói hồng phiến và chiếc điện thoại của C và hỏi lại “bây giờ không có xe anh ạ” thì C nói tiếp “mượn xe của anh Th mà đi một tí cũng được”. Nghe C nói vậy thì Ngô Tuấn N nói với Nguyễn Đức Th, Anh ở đó cho em mượn xe đi đưa đồ cho họ tỵ, thì Th đưa chìa khóa xe máy điện của mình cho N còn Th tiếp tục nằm xem điện thoại. Ngô Tuấn N lấy chiếc xe máy vừa mượn của anh Th đi theo hướng từ nhà nghỉ Th đến xã Nh mục đích để giao hàng. Khi đi đến xóm 1 thị trấn Yên Thành thì xe máy bị hết điện không đi được. N dừng xe bên đường rồi lấy chiếc điện thoại mà Nguyễn Duy C đưa cho mình gọi đến số điện thoại 0966752833 là số điện thoại vừa gọi đến số điện thoại 01692847593 của Nguyễn Duy C thì N nghe giọng một người đàn ông. N nói với người đàn ông đó “đến đầu đường đê sông ở xóm 1 thị trấn mà lấy hồng phiến”. Thì người đàn ông đó trả lời “ừ”. Trong lúc chờ người đàn ông có số điện thoại 0866752833 đến lấy hàng thì N đổ hồng phiến ra đếm. N đếm được số hồng phiến mà C đưa là 33 viên, nén hình tròn, màu đỏ. Đếm hồng phiến xong, N lấy chiếc điện thoại của C đã đưa cho N có số điện thoại 01692847593 gọi vào số điện thoại 0978762377 là số điện thoại của N đang để trong phòng trọ của Nguyễn Duy C và nói với C “được có 33 viên thôi anh ạ” nghĩa là N nói với Nguyễn Duy C trong gói hồng phiến mà C đưa cho N có 33 viên hồng phiến thì C trả lời “ba mươi ba viên hay mấy cũng được,

giao nhanh mà về ăn cơm.” Sau đó, Ngô Tuấn N tiếp tục đứng chờ người đàn ông có số điện thoại 086675283 đến lấy hàng, đến khoảng 11 giờ 30 phút thì Ngô Tuấn N bị công an phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số hồng phiến nói trên.

Ngày 11 tháng 06 năm 2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã ra quyết định trưng cầu giám định về loại chất ma túy, khối lượng ma túy thu được của Ngô Tuấn N. Tại kết luận giám định số 772/KL-PC54(MT) ngày 13 tháng 06 năm 2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận “mẫu viên nén hình tròn màu đỏ thu giữ của Ngô Tuấn N gửi tới giám định là ma túy (methamphetamine)”. Số viên nén hình tròn, màu đỏ thu giữ của Ngô Tuấn N có tổng khối lượng là 3.405 gam.

Tại bản cáo trạng số 92/CT-VKSYT, ngày 29 tháng 08 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành đã truy tố Nguyễn Duy C, Ngô Tuấn N về tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17. 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Nguyễn Duy C từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Ngô Tuấn N từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Các bị cáo chưa có gia đình, không có thu nhập và tài sản nên không áp dụng.

Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì đã niêm phong bên trong có đựng 3,02 gam methamphetamine; tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước 02 chiếc điện thoại di động.

Án Phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Bị cáo Nguyễn Duy C, Ngô Tuấn N đều xin giảm mức án và đề nghị Hội đồng xét xử cho mức án nhẹ nhất để sớm về với cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào ngày 07 tháng 06 năm 2018 Nguyễn Duy C đi từ nước Lào về bằng ô tô khách. Khi xuống xe làm thủ tục hải quan thì gặp một người đàn ông không quen biết, giới thiệu ở xã Công Thành, Yên Thành cho Cảnh 01 gói ma túy khoảng 30 viên. C nhận lời cầm gói ma túy giấu trong người rồi lên xe đi về nhà.

07 giờ 00 phút ngày 8 tháng 6 năm 2018 C gọi điện rủ Ngô Tuấn N đi ăn sáng. Ăn xong C, N về phòng trọ nghỉ thì có người gọi điện hỏi mua ma túy, hai bên thống nhất hàng, giá 65.000 đồng/ viên hồng phiến. C nói với N có người hỏi mua hồng phiến và nhờ N cầm gói hồng phiến đi giao cho người mua hàng để lấy tiền tiêu thì Ngô Tuấn N đồng ý. C kiểm tra hàng thấy các viên nén hình tròn màu đỏ, xác định đó là hồng phiến nên đã bỏ tất cả vào vỏ bao thuốc lá màu vàng rồi đưa cho Ngô Tuấn N, C đưa điện thoại nhãn hiệu OPOP A57 màu trắng, lưng ốp màu vàng có gắn sim số 01692847593 của C cho N rồi nói chú cầm đi giao mà lấy tiền, cầm điện thoại anh liên lạc với người vừa gọi điện đến mà giao hàng.

Ngô Tuấn N đang chờ người đến để giao hàng tại khu vực xóm 1 thị trấn Yên Thành, thì tổ công tác Công an huyện Yên Thành nghi vấn và tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện trong lòng bàn tay phải của N đang cầm một gói nhỏ bên ngoài được bọc bởi bao thuốc lá màu vàng, bên trong chứa 33 viên nén hình tròn màu đỏ (nghi là ma túy tổng hợp) có trọng lượng 3,405 gam. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản quả tang, thu giữ vật chứng và đưa N về trụ sở làm việc.

C biết N bị bắt nên đã đến Công an huyện đầu thú, giao nộp điện thoại di động OPPO 1201 màu trắng,

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ được, bản kết luận giám định, có đủ căn cứ kết luận:

Nguyễn Duy C và Ngô Tuấn N thực hiện hành vi bán 01 gói ma túy (methamphetamine), có tổng trọng lượng là 3.405 gam cho một người không quen biết. Các bị cáo đã phạm tội mua bán trái phép chất ma túy như Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố.

Xét C và N bán ma túy (methamphetamine) có trọng lượng 3.405 gam (dưới 05 gam) vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố bị cáo C, N theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng mức.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo C, N là nghiêm trọng, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy, việc mua bán, tàng trữ trái phép ma túy của các bị cáo là nguy hiểm, Hành vi đó đã làm phát sinh các tệ nạn và tội phạm ma túy trên địa bàn, khi mà tệ nạn ma túy đang là vấn đề nhức nhối cho xã hội, chính vì vậy phải xử lý nghiêm khắc với các bị cáo, nhất thiết phải cách ly ra khỏi xã hội để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Các bị cáo cùng thực hiện một tội phạm, mỗi bị cáo thực hiện một giai đoạn nhưng đều là người thực hành nên đồng phạm giản đơn, vai trò của các bị cáo ngang nhau, bị cáo C liên hệ thỏa thuận mua bán ma túy; bị cáo N thực hiện giao dịch mua bán ma túy, giao hàng, nhận tiền.

Bị cáo N có nhân thân không tốt, không có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Vì vậy khi quyết định hình phạt cần áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo C có nhân thân không tốt, không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên bị cáo ra đầu thú, thành khẩn khai báo, có Mẹ Phan Thị Th đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An tặng bằng khen đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Vì vậy khi quyết định hình phạt cần áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[4] Hình phạt bổ sung:

Bị cáo Nguyễn Duy C và Ngô Tuấn N nghiện ma túy, tài sản không có, thu nhập không đủ nuôi bản thân vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung với các bị cáo.

[5] Bị cáo C khai ma túy do một người không quen biết, giới thiệu quê ở xã Công Thành, huyện Yên Thành cho và người gọi điện mua ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra đã xác minh 02 người trên nhưng không được.

[6] Vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của Ngô Tuấn N 01 gói (methamphetamine) có trọng lượng 3.405 gam, đưa đi giám định giám định 0,385 gam. Còn lại 3,02 gam (đã niêm phong trong phong bì thư) và 01 điện thoại nhãn hiệu oppo A57 màu trắng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu oppo 1201 màu trắng, có sim số 0978762337. (Chi cục Thi hành án dân sự Yên Thành đang quản lý).

Xét ma túy thu của bị cáo là loại nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy và 01 điện thoại nhãn hiệu oppo A57 màu trắng, đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu oppo 1201 màu trắng, đã qua sử dụng, có sim số 0978762337

là phương tiện phạm tội, còn giá trị nên cần tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước. (Chi cục Thi hành án dân sự Yên Thành đang quản lý) như quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đúng theo quy trình, thủ tục, thẩm quyền do Bộ luật tố tụng Hình quy định là hợp pháp.

[8] Án Phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

-Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Ngô Tuấn N 39 (Ba mươi chín) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 08/06/2018.

-Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy C 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 08/06/2018.

-Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tịch thu, tiêu huỷ một phong bì đã niêm phong bên trong có 29 viên, trọng lượng 3,02 gam methamphetamine (Chi cục Thi hành án dân sự Yên Thành đang quản lý).

Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu oppo A57 màu trắng, đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu oppo 1201 màu trắng, đã qua sử dụng, có sim số 0978762337. (Chi cục Thi hành án dân sự Yên Thành đang quản lý).

-Án Phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Ngô Tuấn N, Nguyễn Duy C mỗi bị cáo phải chịu 200.000,00 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Viện kiểm sát tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Cơ quan THA hình sự;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu kết quả.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ